

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2024/HNGĐ-PT

Ngày 21-8-2024.

“V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Mai

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Bà Phạm Thị Hồng Vân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Quỳnh Anh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:**
Bà Đoàn Thị Thuỷ Tiên, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 18/2024/TLPT-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2024, về việc: “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 48/2024/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 5 năm 2024, của TAND huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 21/2024/QĐ-PT ngày 07 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Ông Mai Văn C, sinh năm 1982; địa chỉ: ấp P, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

2. **Bị đơn:** Bà Đặng Tuyết L, sinh năm 1985; địa chỉ: ấp P, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

3. **Người kháng cáo:** bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 30 tháng 11 năm 2024, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, anh Mai Văn C trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị L tìm hiểu và tự nguyện chung sống với nhau, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn năm 2004, tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân: tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, chị L ghen tuông vô vớ, có đánh anh chảy máu. Hai vợ chồng anh vẫn sống chung nhà nhưng không nói chuyện với nhau đã 02 năm nay. Do tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên anh yêu cầu ly hôn với chị L.

Về con chung: Có 02 cháu: Mai Thanh D, sinh ngày 29-10-2011, cháu Mai Tuyết P, sinh ngày 27-4-2004. Cháu P đã trưởng thành nên anh không yêu cầu giải quyết. Anh đồng ý giao cháu D cho chị L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, anh đồng ý cấp dưỡng cho cháu D mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Đặng Tuyết L trình bày: Chị thống nhất theo lời trình bày của anh C về thời gian kết hôn. Do chị nghĩ anh C có mối quan hệ khác nên chị có hay ghen tuông, có đánh nhau với anh C, có lần đánh anh C chảy máu đầu. Hai vợ chồng vẫn còn sống chung nhà nhưng không nói chuyện với nhau đã hơn 02 năm. Do vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, chị vẫn còn thương chồng, thương con nên không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh C.

Về con chung: thống nhất như lời trình bày của anh C.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản án Dân sự sơ thẩm số: 48/2024/HNGĐ-ST ngày: 22-5-2024, của TAND huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

1. *Về hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Mai Văn C đối với chị Đặng Tuyết L. Anh C được ly hôn với chị L.

2. *Về con chung:* Có 02 cháu: Mai Thanh D, sinh ngày 29-10-2011, cháu Mai Tuyết P, sinh ngày 27-4-2004. Cháu P đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết. Giao cháu D cho chị L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận anh C đồng ý cấp dưỡng cho cháu H mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Anh C được quyền thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cản.

3. *Về tài sản chung và nợ chung:* Ghi nhận anh C, chị L không yêu cầu giải quyết.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về nghĩa vụ chậm thi hành án, án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 04-6-2024, bị đơn – chị L có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử lại vụ án theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:

+ Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định pháp luật.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa bản án sơ thẩm; không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn và bị đơn, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy:

[1] Xét kháng cáo của bị đơn, thấy rằng:

Anh C và chị L chung sống với nhau hạnh phúc thời gian dài và sinh được 02 con chung. Anh C chị L thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng phát sinh khoảng 3 năm gần đây, nguyên nhân mâu thuẫn do anh C đi làm có cách cư xử, giao tiếp với đồng nghiệp nữ gây ra sự hiểu lầm cho chị L dẫn đến việc ghen tuông nên giữa vợ chồng xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Chị L nhận ra khuyết điểm và xin lỗi anh C nhưng anh C không đồng ý và yêu cầu Tòa án cho ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn duy nhất giữa anh C và chị L chỉ là sự hiểu lầm dẫn đến việc ghen tuông, mâu thuẫn cũng mới phát sinh, không lớn; anh chị đã có khoảng thời gian dài chung sống hạnh phúc, do đó khả năng đoàn tụ vẫn còn; chị L tha thiết yêu cầu đoàn tụ để vợ chồng hàn gắn tình cảm nên cần chấp nhận kháng cáo của chị L.

Cấp sơ thẩm xác định tình trạng hôn nhân giữa anh C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được là chưa xem xét đầy đủ các tình tiết trong vụ án. Cần sửa án sơ thẩm.

[2] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, sửa bản bản án sơ thẩm như nhận định nêu trên.

Do kháng cáo của chị L được chấp nhận, chị L anh C vẫn còn quyền và nghĩa vụ vợ chồng nên không đặt ra giải quyết quan hệ tranh chấp nuôi con.

[3] Án phí phúc thẩm dân sự: theo quy định tại Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự chị L không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Chấp nhận kháng cáo của chị Đặng Tuyết L

Sửa Bản án sơ thẩm dân sự số 48/2024/HNGĐ-ST ngày: 22-5-2024, của TAND huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ Điều 19, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Mai Văn C đối với chị Đặng Tuyết L.

2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Mai Văn C phải chịu 300.000 đồng (sáu trăm nghìn) đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu số 0013510 ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

3. Án phí phúc thẩm dân sự:

Chị Đặng Tuyết L không phải chịu, được trả lại 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0014253 ngày 05-tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND. TTN;
- TAND huyện Gò Dầu;
- Chi cục THADS huyện Gò Dầu;
- Phòng KTNV&THA. huyện Gò Dầu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hồng Mai